

Bản án số: 35/2026/HS-ST

Ngày: 04-03-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Duy Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2026/TLST - HS ngày 30/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2026/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1983; Nơi sinh: phường H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông: Nguyễn Văn Đ (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1937, hiện đã già yếu và trú tại tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; A, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1983, nghề nghiệp: Điều dưỡng, nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2013, đứa nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/12/2017, bị Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh H xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc, đã chấp hành xong quyết định xử phạt và đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2025 đến ngày 30/12/2025, được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại phường H, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: điều dưỡng; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: làm ruộng; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Trương Quang D1, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10/2025, trong quá trình lái xe tải giao nhận hàng hóa tại khu vực tập kết và buôn bán hàng hóa gần cửa khẩu T2 thuộc xã H, tỉnh Lạng Sơn, qua những người cùng buôn bán, Nguyễn Văn C biết một người đàn ông khoảng 60 tuổi, nói giọng miền B nhưng không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người này, thường xuất hiện tại đây để bán pháo nước ngoài. Do có nhu cầu sử dụng pháo trong các dịp lễ, Tết nên Nguyễn Văn C đã đến gặp người đàn ông và mua 14 hộp pháo nổ gồm 12 hộp pháo loại 49 quả với giá 800.000 đồng/01 hộp và 02 hộp pháo loại 36 quả với giá 500.000 đồng/01 hộp, tổng số tiền mua pháo là 10.600.000 đồng, trả bằng tiền mặt cho người đàn ông kia. Nguyễn Văn C bỏ toàn bộ số pháo trong một thùng xốp, dán kín giống như thùng đựng hoa quả, rồi gửi xe khách Bắc Nam về nhà, còn C lái xe tải của mình đi về. Khi về đến Hà Tĩnh, Nguyễn Văn C nhận hàng pháo đã gửi và đưa về cất giấu tại phòng ngủ trong nhà ở tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh. Đến ngày 15/12/2025, Nguyễn Văn C sợ bị phát hiện nên đã lấy 08 hộp pháo gồm 02 hộp pháo loại 36 quả và 06 hộp pháo loại 49 quả, bỏ vào trong một thùng catton, dán kín các mép bằng băng dính và đưa đến gửi nhờ tại nhà em gái ruột là chị Nguyễn Thị T1 ở địa chỉ tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh (Khi gửi C không nói với chị T1 hàng gửi là pháo, chị T1 cũng không mở thùng catton để kiểm tra bên trong). Còn 06 hộp pháo loại 49 quả, C tiếp tục cất giữ trong tủ quần áo trong phòng ngủ của mình. Đến tối ngày 24/12/2025, Nguyễn Văn C lấy 04 hộp pháo loại 49 quả mang ra khu vực vỉa hè trước cửa nhà ở tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh để chuẩn bị sử dụng nhân dịp lễ Noel nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường H tuần tra phát hiện. Quá trình làm việc, chị Nguyễn Thị T1 đã tự nguyện giao nộp thùng catton có toàn bộ số pháo mà C đã gửi cho Công an phường H, tỉnh Hà Tĩnh.

Kết luận giám định số pháo thu giữ của Nguyễn Văn C:

- 06 khối hộp hình chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (17x17x15) cm, có nhiều hoa văn in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 ống hình trụ liên kết với nhau, gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 12,5kg.

- 06 khối hộp hình chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, có nhiều hoa văn in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 ống hình trụ liên kết với nhau, gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 10,4kg.

- 02 khối hộp hình chữ nhật, mỗi khối hộp có kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5) cm, có nhiều hoa văn in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 ống hình trụ liên kết với nhau, gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ

(Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng là 3,0kg.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ của Nguyễn Văn C 14 khối pháo nổ có tổng khối lượng 25,9kg trừ mẫu giám định 0,55kg còn 25,35kg được chuyển đến kho vật chứng thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh H để xử lý theo quy định.

Với hành vi trên, tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-KV1 ngày 28 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị áp dụng **điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS** tịch thu tiêu hủy toàn bộ pháo sau khi đã trừ mẫu giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng cuối tháng 10/2025, Nguyễn Văn C đã mua của một người không quen biết 14 khối pháo nổ gồm 12 khối pháo nổ loại 49 quả và 02 khối pháo nổ loại 36 quả với tổng khối lượng 25,9kg đưa về nhà cất giấu với mục đích để sử dụng. Đến ngày 24/12/2025, Nguyễn Văn C đưa 04 khối pháo nổ loại 49 quả ra khu vực vỉa hè trước nhà ở Tổ dân phố T, phường H, tỉnh Hà Tĩnh để sử dụng thì bị Công an phường H, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt giữ.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi của Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ hàng cấm. Hành vi đó cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố mẹ đẻ có Huy chương kháng chiến hạng nhì, bố đã mất, mẹ già yếu đang sống cùng gia đình bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét một cách toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tính chất hành vi phạm tội đơn giản, mục đích mua về sử dụng dịp lễ Noel, Tết, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó xử phạt mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương là phù hợp. Bị cáo phạm tội không thu lợi bất chính, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[5] Các đối tượng, hành vi liên quan đến vụ án đã được xem xét đúng quy định pháp luật:

Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho Nguyễn Văn C, nhưng Nguyễn Văn C không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác định.

Đối với chị Nguyễn Thị T1, người được Nguyễn Văn C nhờ cất giữ pháo nổ, nhưng quá trình cất giữ, chị Nguyễn Thị T1 không biết đó là pháo nổ nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ pháo sau khi đã trừ mẫu giám định.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 14 khối pháo nổ có tổng khối lượng 25,9kg trừ mẫu giám định 0,55kg còn 25,35kg. Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng số 01/BB-K19 ngày 10/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Phòng hậu cần – kỹ thuật, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 -Hà Tĩnh;
- Phòng THA dân sự khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THA hình sự Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- UBND phường Hà Huy Tập;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào